

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Q
TỈNH QUẢNG NGÃI**
Bản án số: 19/2021/HS-ST
Ngày 24-8-2021

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Q, TỈNH QUẢNG NGÃI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Thi Thơ

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đức Khánh

Ông Trần Thanh Duy

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Tiến Dũng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Q, tỉnh Quảng Ngãi.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Q tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Hà – Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 8 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Q xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 18/2021/TLST-HS, ngày 27/7/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 277/2021/QĐXXST-HS, ngày 09/8/2021, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Võ Quang S (Tên gọi khác: Không), sinh ngày 20 tháng 12 năm 1978, tại huyện Q, tỉnh Quảng Ngãi; nơi cư trú: Thôn E, xã R, huyện Q, tỉnh Quảng Ngãi; nghề nghiệp: Nông; trình độ văn hóa 09/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Quang T và bà Nguyễn Thị N (đã chết); vợ: Phạm Thị Thanh K, con: có 05 người con; tiền án: không;

Tiền sự: 01 tiền sự về hành vi đánh bạc trái phép. Ngày 25/3/2020 Võ Quang S bị Công an huyện Q xử phạt vi phạm hành chính và đã chấp hành xong Quyết định xử phạt vi phạm hành chính vào ngày 01/4/2020.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 09/5/2021 cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: Nguyễn Khánh L (Tên gọi khác: Không), sinh ngày 05 tháng 01 năm 1960, tại huyện Q, tỉnh Quảng Ngãi; nơi cư trú: Thôn A, xã D, huyện Q, tỉnh Quảng Ngãi; nghề nghiệp: Nông; trình độ văn hóa 05/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Hồng N1 (đã chết) và bà Lê Thị T1 (đã chết); vợ: Nguyễn Thị S1, con: có 04 người con; tiền án: không;

Tiền sự: 01 tiền sự về hành vi đánh bạc trái phép. Ngày 25/3/2020 Nguyễn Khánh L bị Công an huyện Q xử phạt vi phạm hành chính và đã chấp hành xong Quyết định xử phạt vi phạm hành chính vào ngày 01/4/2020.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 09/5/2021 cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

3. Họ và tên: Nguyễn Văn NG (Tên gọi khác: Không), sinh ngày 10 tháng 10 năm 1979, tại huyện Q, tỉnh Quảng Ngãi; nơi cư trú: Thôn H, xã R, huyện Q, tỉnh Quảng Ngãi; nghề nghiệp: Nông; trình độ văn hóa 02/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn M (đã chết) và bà Nguyễn Thị V1; vợ, con: Chưa có; tiền án: không;

Tiền sự: 01 tiền sự về hành vi đánh bạc trái phép. Ngày 25/3/2020 Nguyễn Văn NG bị Công an huyện Q xử phạt vi phạm hành chính và đã chấp hành xong Quyết định xử phạt vi phạm hành chính vào ngày 01/4/2020.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 09/5/2021 cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

4. Họ và tên: Phạm Thị Thu B (Tên gọi khác: Không), sinh ngày 10 tháng 9 năm 1989, tại huyện Q, tỉnh Quảng Ngãi; nơi cư trú: Thôn E, xã R, huyện Q, tỉnh Quảng Ngãi; nghề nghiệp: Nông; trình độ văn hóa 09/12; dân tộc: kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm C và bà Nguyễn Thị N2 (đã chết); chồng: Nguyễn K1, con: có 02 người con; tiền án: không;

Tiền sự: 01 tiền sự về hành vi đánh bạc trái phép. Ngày 15/4/2020 Phạm Thị Thu B bị Công an xã R, huyện Q xử phạt vi phạm hành chính và đã chấp hành xong Quyết định xử phạt vi phạm hành chính vào ngày 24/04/2020.

Ngoài ra ngày 06/6/2021, Phạm Thị Thu B có hành vi dùng nhà của mình tại thôn E, xã R, huyện Q để chứa bạc, bị Công an huyện Q lập biên bản vi phạm hành chính ngày 30/6/2021, ngày 05/7/2021 Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Q ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 1098/QĐ-XPVPHC xử phạt số tiền 7.500.000 đồng.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 09/5/2021 cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

*** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

- Ông Nguyễn Văn V, sinh năm 1970. Vắng mặt

Trú tại: Thôn U, xã P, huyện Q, tỉnh Quảng Ngãi.

- Bà Nguyễn Thị S2, sinh năm 1990. Vắng mặt, có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt

- Ông Võ Minh T2, sinh năm 1984. Vắng mặt, có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt

Cùng trú tại: Thôn E, xã R, huyện Q, tỉnh Quảng Ngãi.

- Anh Nguyễn Anh N3, sinh năm 1991. Vắng mặt, có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt

Trú tại: Thôn HP, xã D, huyện Q, tỉnh Quảng Ngãi.

- Bà Phạm Thị Thu C1, sinh năm 1963. Vắng mặt, có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt

Trú tại: Thôn PC, xã R, huyện Q, tỉnh Quảng Ngãi.

*** Người làm chứng:**

- Bà Phạm Thị Thanh K, sinh năm 1983. Vắng mặt, có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt

- Ông Nguyễn Hữu N4, sinh năm 1992. Vắng mặt

Cùng trú Tại: Thôn E, xã R, huyện Q, tỉnh Quảng Ngãi.

- Anh Phạm Văn N5, sinh năm 1993. Vắng mặt

Trú tại: Thôn PC, xã R, huyện Q, tỉnh Quảng Ngãi.

- Bà Phạm Thị Kim P1, sinh năm 1980. Vắng mặt, có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt

Trú tại: Thôn HP, xã D, huyện Q, tỉnh Quảng Ngãi.

- Ông Nguyễn Văn B1, sinh năm 1981. Vắng mặt, có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt

- Bà Võ Thị Kim L1, sinh năm 1983. Vắng mặt, có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt

Cùng trú tại: Thôn HV, xã P, huyện Q, tỉnh Quảng Ngãi.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 19/3/2021, Võ Quang S sinh năm 1978, trú tại: Thôn E, xã R, huyện Q mang dụng cụ xóc bầu cua đã chuẩn bị trước đến quán ông Phạm Văn D1 thuộc thôn PC, xã R, huyện Q để uống nước, sau đó biết tin bà Phạm Thị Thu C1 (sinh năm 1963, trú tại: Thôn PC, xã R, huyện Q, ở bên cạnh quán ông D1) đi nuôi con dâu sinh tại bệnh viện sản nhi tỉnh Quảng Ngãi vừa về nhà nên S và một số người trong quán sang nhà bà C1 để hỏi thăm sức khỏe con dâu bà C1. Sau khi thăm hỏi xong, S cùng những người có mặt tại nhà bà C1 rủ nhau đánh bạc bằng hình thức xóc bầu cua ăn thua bằng tiền gồm Nguyễn Khánh L (sinh năm 1960, trú tại Thôn A, xã D, huyện Q), Nguyễn Văn NG (sinh năm 1979, trú tại thôn H, xã R, huyện Q, tỉnh Quảng Ngãi), Phạm Thị Thu B (sinh năm 1989, trú tại thôn E, xã R, huyện Q, tỉnh Quảng Ngãi), Nguyễn Văn V (sinh năm 1970, trú tại thôn U, xã P, huyện Q, tỉnh Quảng Ngãi), Nguyễn Thị S2 (sinh năm 1990, trú tại thôn E, xã R, huyện Q, tỉnh Quảng Ngãi), Võ Minh T2 (sinh năm 1984, trú tại thôn E, xã R, huyện Q, tỉnh Quảng Ngãi), Nguyễn Anh N3 (sinh năm 1991, trú tại thôn

HP, xã D, huyện Q, tỉnh Quảng Ngãi). S sử dụng bộ dụng cụ xóc bầu cua mang theo để trực tiếp cầm cái xóc bầu cua đánh bạc thắng, thua bằng tiền với những người chơi trên. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày, khi Võ Quang S vừa mới xóc bầu cua xong và trên tấm nilon có in hình Bầu, Cua, Tôm, Cá, Gà, Nai có một số người đặt cược tổng số tiền 500.000 đồng, S chưa kịp mở thau để xác định kết quả thắng thua thì bị Công an huyện Q phát hiện lập biên bản sự việc.

Hành vi của từng bị can và những người tham gia đánh bạc:

- Võ Quang S chuẩn bị dụng cụ xóc bầu cua và cầm cái xóc bầu cua ăn thua bằng tiền với những người chơi khác. Cụ thể: S sử dụng đĩa nhôm bỏ 03 hột bầu cua hình khối vuông có dán hình (Bầu, Cua, Tôm, Cá, Gà, Nai) vào đĩa, lấy thau nhôm úp lại sau đó dùng tay cầm thau đĩa lên xóc nhằm mục đích để các mặt của 03 hột bầu cua bên trong thay đổi. Trước khi mở thau nhôm để xem kết quả thì người chơi sẽ đặt cược số tiền mình muốn đánh bạc vào mặt có trên miếng ni lông (Bầu, Cua, Tôm, Cá, Gà, Nai) tùy vào người chơi. Khi mở thau nhôm ra nếu ba mặt nổi (mặt trên) có mặt trùng với mặt mà người chơi đặt tiền thì người chơi sẽ thắng, được người cầm cái chung tiền và ngược lại nếu không có mặt trùng thì người đặt cược tiền đánh bạc thua, S sẽ ăn số tiền đặt cược. Tỷ lệ ăn thua tùy vào số mặt trùng nhau, nếu có một mặt trùng với mặt đã đặt tiền cược thì cái chung tỷ lệ 1:1, nếu có hai mặt trùng với mặt đã đặt tiền cược thì S chung gấp 02 lần tiền đặt cược, nếu có ba mặt trùng với mặt đã đặt cược thì cái chung gấp 3 lần tiền đặt cược. Quá trình mở thau xác định các mặt thắng, các mặt thua bầu cua thì S lấy toàn bộ số tiền của những người đặt mặt thua chung cho những người đặt mặt thắng. Nếu không có mặt trùng thì S thắng và hưởng toàn bộ số tiền mà người chơi đã đặt cược ván đó

Trước khi đánh bạc S có số tiền 6.750.000 đồng, quá trình đánh bạc S không thắng, không thua. Tại thời điểm phát hiện lập, Công an huyện Q đã tạm giữ trên sòng số tiền 500.000 đồng; trên người S số tiền 6.750.000đ, trong đó có 2.050.000 đồng S sử dụng vào mục đích đánh bạc, 4.700.000 đồng dùng để nộp tiền học phí cho con, không dùng vào mục đích đánh bạc.

- Nguyễn Khánh L mang theo số tiền 520.000 đồng, tham gia đánh bạc ba ván, mỗi ván đánh bạc với số tiền 50.000 đồng, kết quả: 1 ván thắng 50.000đ, 1 ván thua 50.000 đồng, ván thứ ba chưa xác định thắng thua. Trong số tiền 500.000đ bị tạm giữ trên sòng bạc có 50.000 đồng là tiền L đánh bạc đặt ở mặt "Cua" chưa xác định thắng thua. Khi Công an huyện Q phát hiện ngăn chặn vụ đánh bạc đã tạm giữ trên người L 470.000 đồng là tiền L sử dụng vào mục đích đánh bạc.

- Nguyễn Văn NG mang theo số tiền 1.380.000 đồng, tham gia đánh bạc hai ván, mỗi ván đánh bạc với số tiền 50.000 đồng và bị thua (đã thua 100.000 đồng), chưa kịp đặt tiền đánh bạc ở ván tiếp theo thì bị phát hiện. Khi công an huyện Q phát hiện ngăn chặn vụ đánh bạc đã tạm giữ trên người NG 1.280.000 đồng, trong đó có 280.000 đồng sử dụng vào mục đích đánh bạc, còn lại 1.000.000 đồng dùng để nộp tiền điện thấp sáng, không dùng vào mục đích đánh bạc.

- Phạm Thị Thu B mang theo số tiền 2.730.000 đồng tham gia đánh bạc ba ván, mỗi ván đánh bạc với số tiền 50.000 đồng và bị thua cả 3 ván, chưa kịp đặt tiền đánh bạc ở ván tiếp theo thì bị phát hiện. Khi Công an huyện Q phát hiện ngăn chặn vụ đánh bạc đã tạm giữ trên người Thu B 2.580.000 đồng, trong đó có 180.000 đồng sử dụng vào mục đích đánh bạc, còn lại 2.400.000 đồng dùng để nộp tiền học cho con, không sử dụng vào mục đích đánh bạc.

- Nguyễn Văn V mang theo số tiền 50.000 đồng, tham gia đánh bạc với số tiền 50.000 đồng, chưa xác định thắng thua thì bị phát hiện. Trong số tiền 500.000 đồng tạm giữ trên sòng bạc, có 50.000 đồng là tiền ông V đặt đánh bạc ở mặt "Cá". Tại thời điểm Công an huyện Q phát hiện ngăn chặn vụ đánh bạc, trên người ông V không có tiền.

- Nguyễn Thị S2 mang theo số tiền 900.000 đồng, tham gia đánh bạc hai ván, ván thứ nhất đánh bạc với số tiền 50.000 đồng và bị thua, ván thứ hai đánh bạc với số tiền 50.000 đồng vào mặt "Tôm", chưa xác định thắng thua thì bị phát hiện. Trong số tiền 500.000 đồng tạm giữ trên sòng, có 50.000 đồng là tiền S2 đặt cược ở mặt "Tôm". Khi Công an huyện Q phát hiện ngăn chặn vụ đánh bạc đã tạm giữ trên người S2 là 800.000 đồng, trong đó có 100.000 đồng sử dụng vào mục đích đánh bạc, còn lại 700.000 đồng không dùng vào mục đích đánh bạc.

- Võ Minh T2 mang theo số tiền 2.050.000 đồng, tham gia đánh bạc với số tiền 150.000 đồng, chưa xác định thắng thua thì bị phát hiện. Trong số tiền 500.000 đồng tạm giữ trên sòng bạc có 150.000 đồng là tiền T2 đặt đánh bạc ở mặt "Bầu". Khi Công an huyện Q phát hiện ngăn chặn vụ đánh bạc đã tạm giữ trên người T2 1.900.000 đồng, trong đó có 300.000 đồng sử dụng vào mục đích đánh bạc, còn lại 1.600.000 đồng không dùng vào mục đích đánh bạc.

- Nguyễn Anh N3 mang theo số tiền 11.000.000 đồng, tham gia đánh bạc 03 ván, ván thứ nhất đánh bạc với số tiền 100.000 đồng và thắng, ván thứ hai đánh bạc với số tiền 100.000 đồng và thắng, ván thứ ba đánh bạc với số tiền 200.000 đồng chưa xác định thắng thua thì bị phát hiện. Trong số tiền 500.000 đồng tạm giữ trên sòng bạc, có 200.000 đồng là tiền N3 đánh bạc ở mặt "Gà". Khi Công an huyện Q phát hiện ngăn chặn vụ đánh bạc đã tạm giữ trên người N3 11.000.000 đồng, trong đó có 1.000.000 đồng sử dụng vào mục đích đánh bạc, còn lại 10.000.000 đồng không dùng vào mục đích đánh bạc.

Như vậy, tổng số tiền dùng vào mục đích đánh bạc của các đối tượng vào ngày 19/3/2021 tại nhà của bà Phạm Thị Thu C1 ở thôn PC, xã R, huyện Q là 4.880.000 đồng, chưa đủ định lượng để xử lý trách nhiệm hình sự các đối tượng tham gia đánh bạc. Tuy nhiên, đối với Võ Quang S, Nguyễn Khánh L, Nguyễn Văn NG, Phạm Thị Thu B trước đó đã bị xử lý hành chính về hành vi đánh bạc, cụ thể như sau:

- Võ Quang S đã từng bị Công an huyện Q ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 73/QĐ-XPHC ngày 25/3/2020, với mức hình phạt tiền là 2.000.000 đồng và tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền 2.370.000 đồng về hành vi đánh bạc dưới hình thức đánh bầu của tại thôn E, xã R, huyện Q vào ngày 25/02/2020, S đã thi hành xong vào ngày 01/4/2020. Căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 7 Luật xử

lý vi phạm hành chính, tính đến thời điểm ngày 19/3/2021, S chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc mà còn tiếp tục phạm tội.

- Nguyễn Khánh L đã từng bị Công an huyện Q ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 76/QĐ-XPHC ngày 25/3/2020, với mức hình phạt tiền là 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc dưới hình thức đánh bầu cua tại thôn E, xã R, huyện Q vào ngày 25/02/2020, L đã thi hành xong vào ngày 01/4/2020. Căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 7 Luật xử lý vi phạm hành chính, tính đến thời điểm ngày 19/3/2021, L chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc mà còn tiếp tục phạm tội.

- Nguyễn Văn NG đã từng bị Công an huyện Q ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 79/QĐ-XPHC ngày 25/3/2020, với mức hình phạt tiền là 1.000.000 đồng về hành vi đánh bạc dưới hình thức đánh bầu cua tại thôn E, xã R, huyện Q vào ngày 25/02/2020, NG đã thi hành xong vào ngày 01/4/2020. Căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 7 Luật xử lý vi phạm hành chính, tính đến thời điểm ngày 19/3/2021, NG chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc mà còn tiếp tục phạm tội.

- Phạm Thị Thu B đã từng bị Công an xã R, huyện Q ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 16/QĐ-XPHC ngày 15/4/2020, với mức hình phạt tiền là 1.000.000 đồng và tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền sử dụng đánh bạc là 80.000 đồng về hành vi đánh bạc dưới hình thức đánh bài cào tổ tại quán cà phê Minh Tuấn ở thôn E, xã R, huyện Q vào ngày 17/3/2020, B đã thi hành xong vào ngày 24/4/2020. Căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 7 Luật xử lý vi phạm hành chính, tính đến thời điểm ngày 19/3/2021, B chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc mà còn tiếp tục phạm tội.

Hành vi đánh bạc của Võ Quang S, Nguyễn Khánh L, Nguyễn Văn NG, Phạm Thị Thu B thuộc trường hợp đã bị xử phạt vi phạm hành chính mà còn vi phạm nên Võ Quang S, Nguyễn Khánh L, Nguyễn Văn NG, Phạm Thị Thu B đã đủ yếu tố cấu thành tội "Đánh bạc" theo quy định tại Khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại bản cáo trạng số 20/CT-VKS-NH ngày 27-7-2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Q, tỉnh Quảng Ngãi đã truy tố các bị cáo **Võ Quang S, Nguyễn Khánh L, Nguyễn Văn NG và Phạm Thị Thu B** về tội "**Đánh bạc**" quy định tại Khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, kiểm sát viên thực hiện quyền công tố đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: Các bị cáo **Võ Quang S, Nguyễn Khánh L, Nguyễn Văn NG và Phạm Thị Thu B** phạm tội "**Đánh bạc**".

Áp dụng Khoản 1 Điều 321; điểm i, s Khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Võ Quang S từ 6 tháng đến 9 tháng tù; bị cáo Nguyễn Khánh L từ 6 tháng đến 9 tháng tù; bị cáo Nguyễn Văn NG từ 6 tháng đến 9 tháng tù; bị cáo Phạm Thị Thu B từ 9 tháng đến 12 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự. Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 thau nhôm trắng – bạc có đường kính miệng thau 21,5cm; một đĩa nhôm màu trắng – bạc có đường kính miệng đĩa 23,5cm; 03 hộp xốp hình khối vuông kích thước (2,5 x 2,5 x 2,5)cm, sáu mặt có dán hình Bàu, Cua, Tôm, Cá, Gà, Nai; 01 tấm ni lông kích thước (126 x 65)cm bên trong có dán hình Bàu, Cua, Tôm, Cá, Gà, Nai.

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: Số tiền 4.880.000đ sử dụng vào việc đánh bạc.

Đối với số tiền tạm giữ của Võ Quang S 4.700.000đ, Nguyễn Văn NG 1.000.000đ, Phạm Thị Thu B 2.400.000đ. Đây là số tiền của các bị cáo không sử dụng vào việc đánh bạc, cần trả lại cho các bị cáo.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Buộc các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Quá trình điều tra, truy tố; điều tra viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định tại Điều 37 Bộ luật Tố tụng hình sự; kiểm sát viên thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn được quy định tại Điều 42 Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng không khiếu nại hành vi, quyết định tố tụng gì của điều tra viên, kiểm sát viên. Do đó, trình tự, thủ tục tố tụng trong vụ án là hợp pháp.

[2] Về nội dung: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo Võ Quang S, Nguyễn Khánh L, Nguyễn Văn NG và Phạm Thị Thu B khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của các bị cáo như nội dung vụ án. Lời khai của các bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận các bị cáo Võ Quang S, Nguyễn Khánh L, Nguyễn Văn NG và Phạm Thị Thu B là những người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự và điều khiển hành vi của các bị cáo. Nhưng vì muốn thu lợi bất chính, nên vào ngày 19 tháng 3 năm 2021, bị cáo Võ Quang S đã sử dụng bộ dụng cụ xóc bầu cua trực tiếp cầm cái để thực hiện hành vi đánh bạc bằng hình thức xóc bầu cua thắng thua bằng tiền với các bị cáo Nguyễn Khánh L, bị cáo Nguyễn Văn NG và bị cáo Phạm Thị Thu B tại nhà bà Phạm Thị Thu C1 thuộc thôn PC, xã R, huyện Q, tỉnh Quảng Ngãi với tổng số tiền sử dụng vào mục đích đánh bạc là 4.880.000đ. Nhưng các bị cáo Võ Quang S, Nguyễn Khánh L, Nguyễn Văn NG và Phạm Thị Thu B đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Đánh bạc”, tính đến ngày 19/3/2021 chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận các bị cáo Võ Quang S, Nguyễn Khánh L, Nguyễn Văn NG và Phạm

Thị Thu B phạm tội “Đánh bạc”; tội phạm và hình phạt được quy định tại Khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo Võ Quang S, Nguyễn Khánh L, Nguyễn Văn NG và Phạm Thị Thu B trong quá trình điều tra và tại phiên tòa đều thành khẩn khai báo, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, nên cần áp dụng điểm i, s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Hội đồng xét xử xét thấy chỉ cần xét xử các bị cáo Võ Quang S, bị cáo Nguyễn Khánh L và bị cáo Nguyễn Văn NG với hình phạt tiền được quy định tại Điều 35 Bộ luật hình sự là đủ tính răn đe giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung.

Đối với bị cáo Phạm Thị Thu B ngày 09/5/2021 đã bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Q ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự và Quyết định khởi tố bị can về hành vi đánh bạc xảy ra ngày 19/3/2021 tại thôn PC, xã R, huyện Q, tỉnh Quảng Ngãi. Nhưng vào ngày 06-6-2021 bị cáo sử dụng nhà riêng của bị cáo tại thôn E, xã R, huyện Q, tỉnh Quảng Ngãi để chứa đánh bạc; bị công an huyện Q lập biên bản vi phạm hành chính ngày 30-6-2021, ngày 05-7-2021 Chủ tịch UBND huyện ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 1098/QĐ-XPVPHC xử phạt tiền 7.500.000đ. Vì vậy, cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn theo quy định tại Điều 38 Bộ luật hình sự, cách ly bị cáo ra khỏi cộng đồng xã hội một thời gian nhằm để răn đe giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[6] Đối với bà Phạm Thị Thu C1 đã đồng ý cho các đối tượng đánh bạc trái phép tại nhà của bà, nhưng bà C1 chưa có tiền án tiền sự về hành vi đánh bạc, tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc và không thuộc trường hợp quy định tại Điều 321, Điều 322 Bộ luật hình sự. Nên Chủ tịch UBND huyện Q xử phạt vi phạm hành chính đối với bà C1 theo quy định.

[7] Đối với Nguyễn Văn V, Nguyễn Thị S2, Võ Minh T2 và Nguyễn Anh N3 có số tiền dùng để đánh bạc dưới 5.000.000đ và không thuộc trường hợp quy định tại Khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự, nên Công an huyện Q đã xử phạt vi phạm hành chính đối với các đối tượng này theo quy định.

[8] Đối với Phạm Thị Thanh K, Nguyễn Hữu N4, Phạm Văn N5, Phạm Thị Kim P1, Nguyễn Văn B1 và Võ Thị Kim L1 là những đối tượng có mặt tại sông Bầu Cua vào ngày 19/3/2021. Tuy nhiên, trên cơ sở tài liệu hồ sơ vụ án, xác định những đối tượng này không tham gia đánh bạc. Do đó, không xem xét xử lý đối với những đối tượng này.

[9] Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 thau nhôm trắng – bạc có đường kính miệng thau 21,5cm; một đĩa nhôm màu trắng – bạc có đường kính miệng đĩa 23,5cm; 03 hộp xốp hình khối vuông kích thước (2,5 x 2,5 x 2,5)cm, sáu mặt có dán hình Bầu, Cua, Tôm, Cá, Gà, Nai; 01 tấm ni lông kích thước (126 x 65)cm bên trong có dán hình Bầu, Cua,

Tôm, Cá, Gà, Nai; tất cả đều đã qua sử dụng, là công cụ dùng để thực hiện hành vi phạm tội, cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền tạm giữ trên sòng bạc là 500.000đ và số tiền tạm giữ trên người của các đối tượng đánh bạc là Võ Quang S 2.050.000đ, Nguyễn Khánh L 470.000đ, Nguyễn Văn NG 280.000đ Phạm Thị Thu B 180.000đ, Nguyễn Thị S2 100.000đ, Võ Minh T2 300.000đ, Nguyễn Anh N3 1.000.000đ, tổng cộng 4.880.000đ đây là số tiền các đối tượng sử dụng vào mục đích đánh bạc, nên cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

Đối với số tiền tạm giữ trên người của các đối tượng Võ Quang S 4.700.000đ, Nguyễn Văn NG 1.000.000đ, Phạm Thị Thu B 2.400.000đ. Đây là số tiền các đối tượng không sử dụng vào việc đánh bạc. Tuy nhiên, cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Đối với số tiền tạm giữ trên người của các đối tượng Phạm Thị Thanh K 44.550.000đ, Nguyễn Thị S2 700.000đ, Võ Minh T2 1.600.000đ, Nguyễn Văn B1 200.000đ, Võ Thị Kim L1 1.750.000đ, Phạm Thị Kim P1 11.300.000đ, Nguyễn Anh N3 10.000.000đ. Đây là số tiền các đối tượng không sử dụng vào việc đánh bạc, nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Q đã trả lại cho các đối tượng theo quy định.

Đối với 08 xe mô tô và 10 điện thoại di động các loại, quá trình điều tra đã xác định tài sản này không trực tiếp phục vụ cho việc phạm tội, nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Q đã trả lại cho các chủ sở hữu theo quy định

[10] Về án phí: Bị cáo Võ Quang S, Nguyễn Khánh L, Nguyễn Văn NG và Phạm Thị Thu B mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

[11] Đối với đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Q không phù hợp với nhận định trên, nên Hội đồng xét xử không chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Khoản 1 Điều 321; điểm i, s Khoản 1 Điều 51; Điều 35; Điều 47 Bộ luật hình sự. Điều 106, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, đối với bị cáo **Võ Quang S**, bị cáo **Nguyễn Khánh L** và bị cáo **Nguyễn Văn NG**.

Căn cứ Khoản 1 Điều 321; điểm i, s Khoản 1 Điều 51; Điều 32; Điều 38; Điều 47 Bộ luật hình sự. Điều 106, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, đối với bị cáo **Phạm Thị Thu B**.

1- Tuyên bố: Bị cáo Võ Quang S, bị cáo Nguyễn Khánh L, bị cáo Nguyễn Văn NG và bị cáo Phạm Thị Thu B phạm tội “Đánh bạc”.

2- Xử phạt bị cáo Võ Quang S 35.000.000đ (Ba mươi lăm triệu đồng);

- 3- Xử phạt bị cáo Nguyễn Khánh L 25.000.000đ (Hai mươi lăm triệu đồng);
- 4- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn NG 25.000.000đ (Hai mươi lăm triệu đồng);
- 5- Xử phạt bị cáo Phạm Thị Thu B 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

6- Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy: 01 thau nhôm trắng – bạc có đường kính miệng thau 21,5cm; một đĩa nhôm màu trắng – bạc có đường kính miệng đĩa 23,5cm; 03 hộp xốp hình khối vuông kích thước (2,5 x 2,5 x 2,5)cm, sáu mặt có dán hình Bầu, Cua, Tôm, Cá, Gà, Nai; 01 tấm ni lông kích thước (126 x 65)cm bên trong có dán hình Bầu, Cua, Tôm, Cá, Gà, Nai.

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: Số tiền 4.880.000đ là tiền sử dụng vào việc đánh bạc, đã nộp vào tài khoản số 39490104164800000 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Q tại kho bạc Nhà nước huyện Q.

Tạm giữ để bảo đảm thi hành án đối với số tiền tạm giữ của bị cáo Võ Quang S số tiền 4.7000.000đ, bị cáo Nguyễn Văn NG 1.000.000đ, bị cáo Phạm Thị Thu B 2.400.000đ, tại tài khoản số 39490104164800000 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Q tại kho bạc Nhà nước huyện Q.

Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 29 tháng 7 năm 2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Q.

7- Về án phí: Buộc bị cáo Võ Quang S, bị cáo Nguyễn Khánh L, bị cáo Nguyễn Văn NG và bị cáo Phạm Thị Thu B mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm nộp ngân sách Nhà nước.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; quyền kháng cáo của đương sự vắng mặt tại phiên tòa, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ngãi;;
- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND huyện Q;
- Cơ quan THAHS CA huyện Q;
- Cơ quan CSĐT CA huyện Q;
- Chi cục THADS huyện Q;
- Sở tư pháp tỉnh Quảng Ngãi;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Thi Thơ